TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨNG LIÊM** TỈNH VĨNH LONG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do –Hạnh phúc**
Số: 355/2024/QĐST - HNGĐ	*Vũng Liêm, ngày 21 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 430/2024/TLST – HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2024, giữa:

1. **Nguyên đơn**: Chị Trương Thị S – sinh năm: 1969.

2. **Bị đơn:** Anh Đỗ Văn H – sinh năm: 1967.

Cùng địa chỉ cư trú: ấp R, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trương Thị S và anh Đỗ Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Có 01 con chung tên Đỗ Thành L, sinh năm 2002. Do con chung đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung; nợ chung phải thu, phải trả:* : Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Án phí sơ thẩm:*

+ Chị S tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn nên chị S phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí sơ thẩm về hôn nhân gia đình. Nhưng được khấu trừ vào 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0009388 ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân huyện Vũng Liêm. Hoàn trả chị S số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:	**THẨM PHÁN**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- CCTHADS huyện Vũng Liêm;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Lưu.

Nguyễn Thị Kim Mỡn